

Sơn La, ngày tháng năm 2025

## QUY CHẾ

### Thi đua, Khen thưởng Trường Cao đẳng Sơn La

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CĐSL

Ngày tháng năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La)

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nội dung tổ chức phong trào thi đua; tiêu chuẩn, thẩm quyền quyết định, trao tặng, thủ tục, hồ sơ, quy trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với viên chức, người lao động thuộc Trường Cao đẳng Sơn La.

2. Các nội dung về thi đua, khen thưởng khác có liên quan không được quy định trong văn bản này thì được thực hiện theo quy định của pháp luật thi đua, khen thưởng.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Áp dụng đối với viên chức và người lao động đang công tác tại Trường Cao đẳng Sơn La tham gia phong trào thi đua, có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong công tác, nghiên cứu khoa học và trong các phong trào thi đua khác.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cá nhân, tập thể ngoài trường có đóng góp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của nhà trường được giao.

#### Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

Được thực hiện theo Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022:

1. Việc thi đua được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

a) Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch.

b) Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Việc khen thưởng được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

a) Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời.

b) Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được.

c) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó.

d) Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể trực tiếp tham gia vào các nhiệm vụ mà Nhà trường giao thực hiện.

3. Bảo đảm bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng.

#### **Điều 4. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng nhà trường**

Thực hiện theo Khoản 4 Điều 90 Luật Thi đua khen thưởng năm 2022.

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Cao đẳng Sơn La do Hiệu trưởng quyết định thành lập, có nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Hiệu trưởng về công tác thi đua, khen thưởng; Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm học và từng giai đoạn; Đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách về thi đua, khen thưởng; Tham mưu cho Hiệu trưởng quyết định tặng các danh hiệu thi đua và tặng các hình thức khen thưởng theo thẩm quyền và trình cấp trên khen thưởng. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng hoạt động theo quy chế và trên cơ sở quy định của pháp luật.

2. Số lượng thành viên Hội đồng Thi đua, Khen thưởng do Hiệu trưởng quyết định.

3. Thành viên Hội đồng thi đua khen thưởng

- Chủ tịch hội đồng: Hiệu trưởng.

- Phó chủ tịch Hội đồng: Phó Hiệu trưởng.

- Ủy viên thường trực kiêm thư ký: Trưởng phòng Hành chính – Quản trị.

- Các ủy viên Hội đồng: Trưởng phòng, Trưởng khoa, Giám đốc các Trung tâm, Trưởng các tổ chức đoàn thể Chính trị - Xã hội.

4. Nhiệm vụ của thành viên Hội đồng Thi đua Khen thưởng do Chủ tịch Hội đồng phân công.

### **Chương II**

#### **HÌNH THỨC, NỘI DUNG TỔ CHỨC, TIÊU CHUẨN VÀ DANH HIỆU THI ĐUA**

#### **Điều 5. Hình thức thi đua**

Thực hiện theo Điều 3 Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 08/04/2025 của Bộ Nội vụ:

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc tương đồng nhau được chia theo khối thi đua, cụm thi đua.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc theo cụm thi đua, khối thi đua để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị, trưởng các cụm thi đua, khối thi đua tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.

2. Thi đua theo chuyên đề là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phân đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Chỉ phát động thi đua theo chuyên đề khi đã xác định rõ thời gian mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp cụ thể.

#### **Điều 6. Nội dung tổ chức các phong trào thi đua**

Thực hiện theo Điều 4 Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 08/04/2025 của Bộ Nội vụ:

Hiệu trưởng có trách nhiệm triển khai tổ chức phong trào thi đua trong Nhà trường theo một số nội dung sau:

1. Tổ chức phong trào thi đua gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao hoặc mục tiêu, định hướng, chiến lược phát triển của cơ quan, đơn vị, tổ chức. Phong trào thi đua phải có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ hiểu, có chỉ tiêu, nội dung, kế hoạch, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của cá nhân, tập thể, hộ gia đình.

2. Triển khai nhiều biện pháp tuyên truyền, vận động cá nhân, tập thể, hộ gia đình tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua. Thường xuyên đôn đốc, theo dõi quá trình tổ chức thực hiện; chú trọng công tác chỉ đạo điểm, hướng dẫn, kiểm tra đối với phong trào thi đua có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên; phát hiện nhân tố mới, điển hình tiên tiến để tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng. Sơ kết, tổng kết, khen thưởng các cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích trong phong trào thi đua. Tăng cường phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả để cá nhân, tổ chức, hộ gia đình khác học tập và làm theo.

3. Tổng kết phong trào thi đua phải đánh giá đúng kết quả, hiệu quả, tác dụng; tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua. Việc bình xét, công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng phải đảm bảo nguyên tắc chính xác, công khai, minh bạch, công bằng; kịp thời khen thưởng các cá nhân, tập thể, hộ gia đình tiêu biểu xuất sắc; khuyến khích khen thưởng cá nhân là ngư dân, đồng bào dân tộc thiểu số, nông dân, công nhân, người yếu thế, khuyết tật; tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong lao động, sản xuất, học tập, công tác; cán bộ, công chức, viên chức năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung.

**Điều 7. Về công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng**

Thực hiện theo Điều 9 Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 08/04/2025 của Bộ Nội vụ và Hướng dẫn số 1902/HD-SKHVCN ngày 15/10/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ:

1. Việc xét, công nhận sáng kiến thực hiện theo quy định của pháp luật về sáng kiến.

2. Việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét, công nhận.

3. Việc xét, nghiệm thu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ thực hiện theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ.

Đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua các cấp và khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng là đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền nghiệm thu.

Đối tượng được công nhận có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng là Chủ nhiệm đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ và người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ. Người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ là thư ký, người được phân công viết ít nhất 01 nội dung của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

Việc công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét, công nhận.

4. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền căn cứ hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để xét, tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cho cá nhân. Sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu thì đề nghị xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; Sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ có phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh thì xét, tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh; Sáng kiến hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ có phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong toàn quốc thì đề nghị xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

5. Căn cứ quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, thành tích đạt được và hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến hoặc hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của công trình khoa học và công nghệ, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các hình thức theo tiêu chuẩn có sáng kiến hoặc công trình khoa học và công nghệ.

#### **Điều 8. Trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân trong việc triển khai tổ chức phong trào thi đua**

Thực hiện theo Điều 5 Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 08/04/2025 của Bộ Nội vụ:

1. Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng Nhà trường chịu trách nhiệm tổ chức phát động, chỉ đạo tổ chức triển khai phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; chủ động phát hiện, lựa chọn các cá nhân, đơn vị có

thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng; tuyên truyền, tôn vinh, nhân rộng các điển hình tiên tiến và tạo điều kiện để cá nhân, đơn vị được khen thưởng cấp Nhà nước được trao đổi, giao lưu, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng những sáng kiến, mô hình hay, sáng tạo, cách làm hiệu quả.

2. Thư ký - Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Nhà trường tham mưu cho Hiệu trưởng và Hội đồng Thi đua, khen thưởng phát động, tổ chức, kiểm tra thực hiện các phong trào thi đua, đề xuất tuyên truyền, tôn vinh các điển hình tiên tiến và thực hiện chính sách thi đua, khen thưởng. Tham mưu cho Chủ tịch HĐTĐKT Nhà trường cập nhật thông tin về thi đua, khen thưởng, các gương điển hình tiên tiến từng đợt lên trang thông tin của Sở Nội vụ. Tham mưu trình công nhận các gương điển hình tiên tiến theo quy định.

3. Trưởng các đơn vị thuộc trường chủ trì tổ chức phát động phong trào thi đua của đơn vị mình; tổ chức tuyên truyền nhân rộng các điển hình tiên tiến, giữ vững và phát huy tác dụng của các điển hình trong hoạt động thực tiễn; chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phạm vi quản lý của mình để khen thưởng. Chịu trách nhiệm cung cấp các minh chứng cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Nhà trường xem xét trước khi đưa ra quyết định khen thưởng.

4. Các tổ chức chính trị - xã hội trong Nhà trường: tổ chức và phối hợp với các đơn vị, cá nhân để phát động, triển khai các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng điển hình tiên tiến trong Nhà trường. Giám sát thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng; kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện có hiệu quả các nội dung về thi đua, khen thưởng.

5. Ban Truyền thông Nhà trường có trách nhiệm thường xuyên tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng; phổ biến, nêu gương các điển hình tiên tiến, gương “người tốt, việc tốt”; cổ động phong trào thi đua. Phát hiện các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua; đấu tranh phê phán các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng. Công khai thông tin về thi đua, khen thưởng của Nhà trường trên các phương tiện thông tin đại chúng và Website của Nhà trường.

6. Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trường là cơ quan thường trực giúp Hiệu trưởng tổ chức, triển khai, giám sát và đánh giá kết quả thi đua, khen thưởng. Tổ giúp việc Hội đồng Thi đua – Khen thưởng là Phòng Hành chính – Quản trị, là bộ phận tham mưu, tổng hợp, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện tại các đơn vị.

## **Điều 9. Danh hiệu "Lao động tiên tiến" (áp dụng cho cá nhân là viên chức và người lao động trong Nhà trường)**

### ***1. Tiêu chuẩn chung***

Tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 24, Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022. Cụ thể như sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

b) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

## ***2. Tiêu chuẩn cụ thể:***

Thực hiện theo quy định tại Khoản 4, Điều 24, Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022. Cụ thể như sau:

### ***2.1. Đối với giảng viên trực tiếp đứng lớp***

a. Thực hiện giảng dạy đủ định mức lao động theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên của Trường Cao đẳng Sơn La hoặc sự phân công của tập thể lãnh đạo Nhà trường.

b. Không vi phạm nội quy, quy chế chuyên môn, kết quả kiểm tra hồ sơ chuyên môn, đánh giá xếp loại giờ dạy của bộ môn, khoa đạt từ khá trở lên. Thực hiện đúng lịch trình giảng dạy đã được phân công, thiết lập và nộp hồ sơ lưu trữ đầy đủ theo quy định.

c. Giảng viên là Giáo viên chủ nhiệm được Hội đồng giáo viên chủ nhiệm đánh giá công tác chủ nhiệm đạt yêu cầu trở lên.

d. Tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội thảo, hội nghị, sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề do nhà trường, đơn vị quản lý tổ chức (trừ các trường hợp vắng có lý do chính đáng). Biên soạn đầy đủ giáo trình kèm theo chương trình đối với các môn học/mô đun được phân công giảng dạy. Tối thiểu là thành viên của Hội đồng xây dựng hoặc nghiệm thu chương trình đào tạo từ cấp khoa trở lên, tham gia xây dựng đồ dùng, thiết bị tự làm, tham gia thi giảng viên giỏi cấp khoa trở lên.

### ***2.2. Đối với viên chức quản lý***

a. Có phương pháp lãnh đạo phù hợp, có uy tín, được đồng nghiệp và sinh viên kính trọng, chất lượng quản lý hoặc kết quả thực hiện của đơn vị được đánh giá mỗi nhiệm vụ có sự cải tiến so với cùng kỳ năm trước. Có góp phần tăng thu, tiết kiệm chi cho nhà trường. Đơn vị đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng phát triển, được đánh giá đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm.

b. Thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền và vận động triệt để các thành viên trong đơn vị, trong tổ chức tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia công tác xã hội, công tác từ thiện, nhân đạo.

c. Tham gia đầy đủ các cuộc họp do nhà trường tổ chức, các cuộc làm việc do Ban Giám hiệu phân công (trừ các trường hợp vắng có lý do chính đáng và được Ban Giám hiệu cho phép).

d. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (ISO, tháng, sơ kết, tổng kết) và các báo cáo khác do nhà trường yêu cầu đúng thời gian và đảm bảo chất lượng.

e. Thực hiện tốt công tác vận hành ISO của đơn vị, trong các lần đánh giá nội bộ hoặc đánh giá ngoài phải từ đạt yêu cầu trở lên.

g. Website của đơn vị phải từ đạt yêu cầu trở lên trong các đợt kiểm tra định kỳ của nhà trường, phải thường xuyên cập nhật thông tin và các nội dung yêu cầu phải công khai trong công tác đảm bảo chất lượng.

### ***2.3. Đối với viên chức, người lao động thuộc các phòng, trung tâm***

a. Thực hiện đầy đủ định mức lao động theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên của Trường Cao đẳng Sơn La (đối với giảng viên kiêm nhiệm), theo Luật viên chức và Luật Lao động (đối với chuyên viên, nhân viên, người

lao động), đúng, kịp thời và đầy đủ hồ sơ theo Mô tả công việc trong ISO 9001:2015 hoặc sự phân công của lãnh đạo Nhà trường. Trong năm, được đơn vị đánh giá là có sự cải tiến trong công việc (về phương pháp làm việc hoặc kết quả đạt được bằng những số liệu và minh chứng cụ thể).

b. Không vi phạm quy chế, quy định của Nhà trường.

c. Tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội thảo, hội nghị, làm việc do nhà trường, đơn vị quản lý tổ chức (trừ các trường hợp vắng có lý do chính đáng).

d. Viên chức là giảng viên phải đảm bảo mục 2.1 khoản 2 Điều 9 Quy chế này.

### **3. Một số lưu ý khi xét công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”**

Thực hiện theo Khoản 5, Điều 2, Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 08/04/2025 của Bộ Nội vụ: Cụ thể:

a) Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của bệnh viện hoặc Trung tâm y tế khu vực trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”;

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”.

Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên (đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi...);

c) Đối với cá nhân chuyển công tác hoặc được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ (đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức) hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị mới (đối với cá nhân không phải là cán bộ, công chức, viên chức) thực hiện. Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ;

d) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.

### **Điều 10. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"**

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” xét tặng hàng năm thực hiện theo quy định tại Điều 23, Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022. Cụ thể như sau:

Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt 02 tiêu chuẩn sau:

- a. Đạt tiêu chuẩn Lao động tiên tiến.
- b. Có một trong các điều kiện sau:
  - Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
  - Có sáng kiến được Nhà trường công nhận.
  - Có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu. Cụ thể thực hiện theo Điều 7 quy định này.
  - Tỷ lệ công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: Luật Thi đua, khen thưởng không quy định và không giao quy định tỷ lệ xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.
  - Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng xem xét, quyết định khen thưởng theo thẩm quyền.

### **Điều 11. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh"**

Thực hiện theo Điều 22 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và Điều 9 Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ nội vụ:

Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- a. Có ba lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.
  - b. Có một trong các điều kiện sau:
    - Có sáng kiến do Hội đồng Khoa học cấp tỉnh xem xét, công nhận (Điều kiện xét, công nhận quy định tại Hướng dẫn số 1902/HD-SKHVCN của Sở Khoa học và Công nghệ).
    - Đối tượng được công nhận có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng là Chủ nhiệm đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ và người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ. Người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ là thư ký, người được phân công viết ít nhất 01 nội dung của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.
- Việc công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét, công nhận.
- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được xét công nhận vào năm đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” lần thứ ba.

### **Điều 12. Danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến"**

Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" được thực hiện theo quy định tại Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022. Cụ thể như sau:

- a. Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao theo đúng quy định trong quy chế tổ chức hoạt động của Nhà trường (đúng hạn, đảm bảo nội dung yêu cầu, các kế hoạch mà Nhà trường giao theo chức năng, nhiệm vụ).

b. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả: Có hồ sơ minh chứng cho việc tham gia, hưởng ứng.

c. Có trên 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

d. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

### **Điều 13. Danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc"**

Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" được thực hiện theo quy định tại Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022. Cụ thể như sau:

a. Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước: Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà nhà trường giao, tăng thu, tiết kiệm chi cho Nhà trường.

b. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả: Triển khai các phong trào thi đua do Nhà trường và cấp trên phát động, có thành tích cao, minh chứng rõ ràng.

c. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến".

d. Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở".

đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

e) Tỷ lệ công nhận danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc": Luật Thi đua, khen thưởng không quy định và không giao quy định tỷ lệ xét danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc".

### **Điều 14. Danh hiệu "Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh"**

1. Danh hiệu "Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh" để tặng hằng năm cho các Tập thể dẫn đầu phong trào thi đua của khối thi đua do Chủ tịch UBND tỉnh thành lập hoặc ủy quyền thành lập. Tiêu chuẩn xét tặng "Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh" được thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022. Cụ thể như sau:

a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Tổ chức các phong trào thi đua và thực hiện nghiêm túc các quy định, quy chế của khối thi đua.

c) Được cấp có thẩm quyền xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (hoặc tương đương).

2. Cờ thi đua của UBND tỉnh do UBND tỉnh công nhận hàng năm thông qua bình xét, đánh giá, so sánh và suy tôn tại khối thi đua theo quy định.

### **Điều 15. Danh hiệu "Cờ Thi đua của Thủ tướng Chính phủ"**

Tiêu chuẩn xét tặng "Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ" được thực hiện theo quy định tại Điều 25 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022. Cụ thể như sau:

a) Có thành tích xuất sắc, hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm học.

b) Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

### **Điều 16. Danh hiệu thi đua cao khác**

Đối tượng, tiêu chuẩn, trình tự hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua khác thực hiện theo quy định tại Nghị định 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ.

## **Chương III**

### **TIÊU CHUẨN, ĐỐI TƯỢNG VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 17. Tiêu chuẩn trình Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh**

Tiêu chuẩn trình "Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh" được thực hiện theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của UBND tỉnh Sơn La. Cụ thể như sau:

1. Đối với khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ năm học

a) Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt được một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do tỉnh phát động.

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo.

- Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

b) Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua.

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

- Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế-xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

- Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức

tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Có thành tích tiêu biểu được bình xét, suy tôn trong khối thi đua do tỉnh thành lập.

## 2. Đối với khen thưởng theo chuyên đề

a) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho cá nhân, tập thể, đạt giải tại các kỳ thi, cuộc thi, hội diễn, liên hoan,...(gọi tắt là cuộc thi) đạt một trong các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Đạt giải nhất, nhì, ba (hoặc tương đương) tại các cuộc thi cấp Quốc gia trở lên.

- Đạt giải nhất (hoặc tương đương) tại các cuộc thi cấp tỉnh do các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh đăng cai tổ chức theo định kỳ hoặc theo chương trình, kế hoạch được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, cho chủ trương;

- Những người trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện học sinh, sinh viên vận động viên đạt giải nhất, nhì, ba (hoặc tương đương) tại các cuộc thi cấp Quốc gia trở lên.

- Trong một cuộc thi, tập thể, cá nhân đạt giải ở nhiều nội dung chỉ xét tặng 01 Bằng khen cho thành tích cao nhất; đối với người trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện bộ môn, đội tuyển đạt giải nhất, nhì, ba (hoặc tương đương) cấp Quốc gia trở lên có từ hai người trở lên khen thưởng thành tích tập thể.

b) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng 01 lần cho cá nhân có thời gian công tác từ đủ 10 năm trở lên tại cơ quan, đơn vị có tổ chức kỷ niệm ngày thành lập hoặc ngày truyền thống vào năm tròn (năm có chữ số cuối cùng là 0), phải có chủ trương nhất trí của Tỉnh ủy hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh cho cơ quan, đơn vị tổ chức và đạt các tiêu chuẩn sau: Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

c) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho cá nhân, tập thể là điển hình tiên tiến tiêu biểu, xuất sắc trong số cá nhân, tập thể là điển hình tiên tiến được lựa chọn tham luận tại đại hội, tổng kết nhiệm kỳ hoặc cá nhân trong Ban Chấp hành không tham gia nhiệm kỳ khóa mới (thời gian tham gia phải cả nhiệm kỳ) do cấp tỉnh tổ chức, đạt các tiêu chuẩn sau: Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có từ 01 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

d) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng không quá 08 cá nhân, tập thể khi sơ kết; không quá 15 cá nhân, tập thể khi tổng kết luật, pháp lệnh, nghị định, chỉ thị, nghị quyết,...theo kế hoạch của Bộ, ngành, tỉnh, đạt các tiêu chuẩn: Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; cá nhân có ít nhất 2/3 thời gian lãnh đạo, chỉ đạo tham mưu thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định, chỉ thị, nghị quyết,...; là tập thể tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định, chỉ thị, nghị quyết,...; được

công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có từ 01 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

đ) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng không quá 08 cá nhân, tập thể phục vụ nhiệm vụ chính trị theo đề án, dự án, kế hoạch,... của Tỉnh ủy hoặc UBND tỉnh, đạt các tiêu chuẩn: Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; là tập thể, cá nhân trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh; có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, nổi trội.

e) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho cá nhân, tập thể khi tổng kết phong trào thi đua trong phạm vi Nhà trường có thời gian từ 3 năm trở lên. Khi phát động phong trào thi đua Nhà trường gửi Kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ).

g) Trong một năm, cá nhân, tập thể được xét tặng không quá 01 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về khen thưởng công trạng và 01 Bằng khen về thành tích thi đua theo chuyên đề (nếu phong trào thi đua theo chuyên đề đó có thời gian từ 03 năm trở lên), trừ các trường hợp khen thưởng thành tích đột xuất.

h) Trường hợp đặc biệt trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng do Chủ tịch Hội đồng thi đua, khen thưởng Nhà trường xem xét, quyết định.

### **Điều 18. Giấy khen của Hiệu trưởng**

Tiêu chuẩn tặng giấy khen của Hiệu trưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 8 Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của UBND tỉnh Sơn La. Cụ thể như sau:

1. Giấy khen của Hiệu trưởng để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Nhà trường phát động.

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Nhà trường.

c) Có đóng góp vào sự phát triển chung của Nhà trường, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo.

d) Được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; thực hiện tốt nghĩa vụ của công dân; thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Giấy khen của Hiệu trưởng để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua.

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong đơn vị Nhà trường.

c) Có đóng góp vào sự phát triển của Nhà trường, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo.

d) Được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với các thành viên trong tập thể.

3. Giấy khen của Hiệu trưởng để tặng cho các cá nhân và tập thể có một trong các thành tích sau:

a) Đạt giải nhì, ba (hoặc tương đương) hoặc giải nhất các nội dung tại các cuộc thi cấp tỉnh do các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh đăng cai tổ chức theo định kỳ hoặc theo chương trình, kế hoạch được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, cho chủ trương.

b) Cá nhân, tập thể đạt giải nhất (hoặc tương đương) tại các kỳ thi học sinh giỏi, sinh viên giỏi, Hội thi, Hội thao, Thông tin truyền thông, Văn học nghệ thuật,... cấp trường; những người trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện học sinh, vận động viên đạt giải nhất (hoặc tương đương) cấp trường.

c) Trong một cuộc thi, cá nhân, tập thể đạt giải ở nhiều nội dung chỉ xét tặng 01 Giấy khen cho thành tích cao nhất; đối với người trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện bộ môn, đội tuyển đạt giải nhất có từ hai người trở lên khen thưởng thành tích tập thể.

d) Giấy khen của Hiệu trưởng để tặng 01 lần cho cá nhân có thời gian công tác từ đủ 10 năm trở lên tại cơ quan, đơn vị có tổ chức kỷ niệm ngày thành lập hoặc ngày truyền thống vào năm tròn (năm có chữ số cuối cùng là 0), phải có chủ trương nhất trí của cấp ủy, chính quyền cho cơ quan, đơn vị tổ chức và đạt các tiêu chuẩn sau: Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

4. Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng xem xét, quyết định khen thưởng theo thẩm quyền.

### **Điều 19. Các hình thức khen cao khác**

Đối tượng, tiêu chuẩn, trình tự hồ sơ khen cao khác thực hiện theo quy định tại Nghị định 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ.

## **Chương IV:**

### **ĐỀ NGHỊ KHEN, HỒ SƠ, QUY TRÌNH**

### **Điều 20. Quy trình, thủ tục bình xét thi đua**

#### **1. Cấp đơn vị thuộc trường**

##### **1.1. Xét danh hiệu thi đua, khen thưởng cá nhân**

- Cá nhân thông qua bản kiểm điểm tại phòng, khoa, trung tâm trực thuộc nhà trường. Cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Bằng khen của UBND tỉnh trở lên; tập thể đạt danh hiệu TTLĐXS, Bằng khen của UBND tỉnh trở lên phải lập bảng so sánh giữa tiêu chuẩn với kết quả, thành tích đạt được kèm theo minh chứng. TT HĐTĐKT trường hướng dẫn cụ thể khi tổng kết công tác thi đua, khen thưởng từng đợt và năm học.

- Các phòng, khoa, tổ, trung tâm nhận xét, đóng góp ý kiến cho từng cá nhân, căn cứ vào tiêu chuẩn từng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đã được quy định trong Quy chế này, bảng so sánh để bình xét, bỏ phiếu tín nhiệm.

- Những cá nhân đạt 2/3 thành viên của đơn vị nhất trí tặng thưởng danh hiệu thi đua hoặc khen thưởng, được đề nghị lên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường xem xét theo quy định.

### **1.2. Xét danh hiệu thi đua, khen thưởng tập thể**

- Lãnh đạo phòng, khoa, trung tâm thông qua bản báo cáo tổng kết năm học của đơn vị, nêu rõ các kết quả công tác, thành tích đơn vị đã đạt được trong năm học theo chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch công tác được nhà trường giao, kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua.

- Các thành viên đóng góp ý kiến, phân tích, đối chiếu với tiêu chuẩn thi đua và biểu quyết, bỏ phiếu để thống nhất danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của đơn vị; nếu kết quả biểu quyết, bỏ phiếu đạt 2/3 số thành viên tán thành thì đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường xem xét.

## **2. Cấp nhà trường**

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường căn cứ vào biên bản kết quả bình xét thi đua và hồ sơ đề nghị khen thưởng của các đơn vị để xét duyệt các danh hiệu thi đua, khen thưởng cho các tập thể và cá nhân (thông qua biểu quyết, bỏ phiếu); các cá nhân và tập thể đạt 2/3 thành viên Hội đồng tán thành được đưa vào danh sách đề nghị Hiệu trưởng hoặc cấp trên công nhận công nhận danh hiệu thi đua hoặc khen thưởng.

- Các cá nhân và tập thể được nhà trường công nhận hoặc đề nghị cấp trên công nhận danh hiệu thi đua phải đúng theo quy định.

- Hội đồng Khoa học nhà trường tiến hành họp đánh giá xếp loại đề tài NCKH, sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích đã được đăng ký từ đầu năm, đề tài NCKH cấp tỉnh là các thành viên đề tài được tính thành tích để xét danh hiệu thi đua cuối năm nếu kết quả nghiên cứu được Hội đồng nghiên cứu khoa học cấp trường, cấp tỉnh, cấp bộ đánh giá từ đạt yêu cầu trở lên.

## **3. Thời gian quy định hàng năm**

- Trước ngày 30/06: Hội đồng Nghiên cứu khoa học nhà trường nghiệm thu xong các đề tài NCKH, sáng kiến giải pháp.

- Từ 01/7/ đến 10/7: Các đơn vị phòng, khoa, trung tâm, bộ môn trực thuộc tổ chức tổng kết, bình xét thi đua.

- Từ 10/7 đến 20/7: Các đơn vị nộp báo cáo tổng kết, báo cáo thành tích, biên bản họp đơn vị để bình xét thi đua của đơn vị cho Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường.

- Từ ngày 20/7 đến 25/7: Hội đồng Thi đua, khen thưởng Nhà trường họp xét thi đua toàn trường.

- Từ ngày 25/7 đến 30/7: Thư ký, Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Nhà trường hoàn thiện Hồ sơ trình Sở Nội vụ.

- Các đơn vị không nộp báo cáo, hồ sơ đề nghị khen thưởng đúng thời gian quy định sẽ không được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường xem xét và người đứng đầu đơn vị phải chịu trách nhiệm trước Nhà trường, CBVC của đơn vị về kết quả công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị theo quy định.

**Điều 21. Thủ tục, hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của Nhà trường**

**1. Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước gồm:**

- Tờ trình kèm theo danh sách tập thể, cá nhân của đơn vị trình khen (02 bản dấu đỏ).

- Biên bình xét và kết quả bỏ phiếu của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen (02 bản).

- Báo cáo thành tích: 04 quyển đối với Cờ Thi đua của Chính phủ và Bằng khen Thủ tướng Chính phủ.

1.1. Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải kèm theo: Giấy chứng nhận hoặc văn bản của có quan có thẩm quyền về hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh.

1.2. Đối với hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng chính phủ phải kèm theo: Văn bản đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của có quan có thẩm quyền (5 năm); đối với cá nhân có quyết định công nhận hoặc giấy chứng nhận sáng kiến cấp cơ sở.

**2. Hồ sơ đề nghị tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh, chiến sỹ thi đua cấp tỉnh gồm:**

- Tờ trình kèm theo danh sách tập thể, cá nhân của đơn vị đề nghị khen thưởng (01 bản).

- Biên bản họp xét của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng (01 bản).

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị (02 bản).

- Hồ sơ đề nghị Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh phải kèm theo Quyết định công nhận hoặc giấy chứng nhận chiến sỹ thi đua cơ sở 3 năm; chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền đối với sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh.

**3. Hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc" và "Bằng khen" của Chủ tịch UBND tỉnh:**

- Tờ trình kèm theo danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị của cơ quan, đơn vị trình khen (02 bản).

- Biên bản họp xét của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng (02 bản).

- Bảng so sánh giữa tiêu chuẩn và kết quả đạt được (để Hội đồng trường xét).

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng (02 bản)

+ Cá nhân: Văn bản đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của hai năm học; Quyết định công nhận hoặc giấy chứng nhận 02 sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ. Bản xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ của Nhà trường (Mẫu quy định tại Hướng dẫn số 1902/HD-SKHCHN ngày 15/10/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sơn La).

+ Tập thể: Văn bản đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của hai năm;

- Đối với hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc kèm theo quyết định công nhận tập thể lao động tiên tiến của tập thể được đề nghị, danh sách các thành viên trong tập thể (danh sách nêu rõ danh hiệu thi đua đạt được của từng thành viên trong năm đề nghị).

#### **4. Hồ sơ đề nghị tặng giấy khen của hiệu trưởng, công nhận danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở**

- Biên bản họp xét bình bầu thi đua của đơn vị (01 bản)

- Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (01 bản)

+ Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở kèm theo: Văn bản công nhận sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học. Bản xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ của Nhà trường (Mẫu quy định tại Hướng dẫn số 1902/HD-SKHCHN ngày 15/10/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sơn La).

### **Chương V:**

## **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 22. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Phòng Hành chính – Quản trị chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu hướng dẫn, triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Trưởng các đơn vị thuộc trường chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

3. Các nội dung khác về thi đua, khen thưởng không được quy định trong văn bản này thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản mới ban hành.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề chưa hợp lý hoặc những khó khăn trong thực hiện, các đơn vị báo cáo kịp thời về Phòng Hành chính - Quản trị để xem xét và bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.